TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 20/2024/QĐST - DS	*Sóc Sơn, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09/4/2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2024/TLST - DS ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09/4/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP X;**

Địa chỉ: Số Z, LTK, phường THĐ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Đỗ Minh Ph -** Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Nguyễn Xuân Tr -** Phó Phòng Phụ trách tố tụng Xử lý nợ 1, Trung tâm Xử lý nợ 1, Khối Xử lý và

Thu hồi nợ (Theo Giấy ủy quyền số: 05/2023/UQ- TPB.CT.HĐQT ngày 18/10/2023).

Người nhận ủy quyền lại của ông Nguyễn Xuân Tr: **Bà Hoàng Phương M**- Chuyên viên Xử lý nợ, Trung tâm Xử lý nợ 1, Khối Xử lý và Thu hồi nợ (Theo Giấy ủy quyền số: 28/2024/GUQ-TPB.DR ngày 08/01/2024).

2. Bị đơn: - **Ông Nguyễn Hữu G,** sinh năm 1966.

- **Bà Chu Thị N**, sinh năm 1966;

Đều trú tại: Thôn LC, xã XG, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Anh Nguyễn Hữu D**, sinh năm 1990;

- **Chị Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1992;

- **Anh Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1993;

- **Cháu Nguyễn Hữu Thiên T1**, sinh năm 2021;

Đều trú tại: Thôn LC, xã XG, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu T1: **Anh Nguyễn Hữu D, chị Nguyễn Thị Ng** (bố mẹ cháu Tuệ); Đều trú tại: Thôn LC, xã XG, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP X và ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N xác nhận, ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N còn nợ Ngân hàng TMCP X số tiền tạm tính đến hết ngày tạm tính đến ngày 09/4/2024 là: 1.259.727.917 đồng, trong đó nợ gốc là: 1.219.239.812 đồng, nợ lãi là: 40.479.105 đồng (lãi trong hạn: 39.260.081 đồng, lãi quá hạn: 1.219.024 đồng) gồm:

+ Hợp đồng cho vay số 30/2022/HDTD/VTY ngày 12/04/2022: Ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N nợ tổng số tiền là: 1.110.256.453 đồng, trong đó nợ gốc: 1.072.500.007 đồng, nợ lãi: 37.756.446 đồng (trong đó lãi trong hạn: 36.683.003 đồng, lãi quá hạn: 1.073.413 đồng.

+ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay số 1307-2023/HDCV-VTY ngày 13/07/2023: Ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N nợ tổng số tiền là: 149.471.464 đồng, trong đó: nợ gốc: 146.739.805 đồng, nợ lãi: 2.731.659 đồng (gồm lãi trong hạn: 2.577.048 đồng, lãi quá hạn: 154.611 đồng).

Các bên thỏa thuận, ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N đồng ý trả TP toàn bộ số tiền trên theo lộ trình như sau:

+ Chậm nhất vào ngày 25/4/2024, vợ chồng tôi trả số tiền 35.000.000 đồng, thu nợ gốc 19.000.000 đồng và thu nợ lãi 16.000.000 đồng;

+ Chậm nhất vào ngày 25/5/2024, vợ chồng tôi trả số tiền 20.000.000 đồng, ưu tiên thu nợ gốc.

+ Chậm nhất vào ngày 25/6/2024, vợ chồng tôi phải trả số tiền 20.000.000 đồng, ưu tiên thu nợ gốc.

+ Chậm nhất vào ngày 25/7/2024, vợ chồng tôi tất toán toàn bộ khoản nợ.

2. Về lãi suất phát sinh: Ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP X tiền lãi, phí phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký, kể từ ngày 10/4/2024 đến khi tất toán xong khoản vay.

3. Trường hợp ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N, anh Nguyễn Hữu T, anh Nguyễn Hữu D và chị Nguyễn Thị Ng đồng ý để Ngân hàng TMCP X kê biên phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 188, tờ bản đồ 02, địa chỉ: Thôn LC, xã XG, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AC 636384, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: H00352 do UBND huyện Sóc Sơn cấp ngày 18/5/2006 cho ông Nguyễn Hữu G (theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 40/2022/HDBD/VTY, số công chứng 2105/2022/HĐTC, quyển số 02/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/04/2022 tại Văn phòng công chứng An Cường.

4. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP X, thì ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ng hàng TP cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

5. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 49.791.838 đồng. Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ nội dung vụ án trước khi mở phiên tòa nên phải chịu 50% án phí là 24.895.919 đồng.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, ông Nguyễn Hữu G, bà Chu Thị N phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 24.895.919 đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP X số tiền 25.097.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số 0022342 ngày 27/02/2024.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng